

Số: 49/KH-BCĐ

Dân Tiến, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 128/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC);

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 về việc đình chính một số lỗi kỹ thuật trình bày tại tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND xã Dân Tiến về việc thành lập Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) xã Dân Tiến;

Ban Chỉ đạo PCGD, XMC xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 trên địa bàn xã Dân Tiến như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Duy trì vững chắc, củng cố và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Đối với cấp trung học cơ sở, duy trì đạt chuẩn mức độ 3, duy trì tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp Trung học cơ sở (2 hệ) đạt tỷ lệ 100%, thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở (2 hệ) đạt 92% trở lên.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Kết luận số 91- KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Phát huy những kết quả đạt được và kinh nghiệm thực hiện công tác PCGD

mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD THCS và xóa mù chữ, đồng thời đảm bảo tính chất liên tục, thường xuyên và hệ thống của công tác PCGD, XMC; nhận thức đúng đắn về ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ PCGD, XMC đối với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Tăng cường sự chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các ban ngành, đoàn thể với các nhà trường; giữa các trường với nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD THCS và xóa mù chữ.

Căn cứ kế hoạch thực hiện PCGD, XMC trong giai đoạn 2021-2025, hàng năm xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ.

II. KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XOÁ MÙ CHỮ ĐẾN 2024

Năm 2024 xã Dân Tiến (cũ), xã Bình Long (cũ) và xã Phương Giao (cũ) được công nhận đạt tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Năm 2025 các trường mầm non trên địa bàn xã Dân Tiến (mới) tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Cụ thể:

1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

Huy động trẻ em 5 tuổi ra lớp và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non: 345/345 đạt tỷ lệ 100%.

Định mức giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt tỷ lệ 2 giáo viên/lớp và được hưởng chế độ chính sách theo quy định; 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

Số trường mầm non trong xã là 05 trường. Số trường mầm non đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 05 trường, đạt tỷ lệ 100 %. Các nhà trường có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; có sân chơi xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch, công trình vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh.

2. Phổ cập giáo dục tiểu học

Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào học lớp 1: 310/310 đạt tỷ lệ 100%.

Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành CTTH: 343/346, đạt tỷ lệ 99.1%

Số trẻ 11 tuổi còn lại đang học tại các lớp ở tiểu học: 03/346, chiếm tỉ lệ: 0.9%.

Tỷ lệ trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 318/318 đạt: 100%.

Tỷ lệ trẻ từ 11 tuổi đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 1396/1399 đạt 99.8%.

Số trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 66/72, đạt tỷ lệ 91.7%.

Về đội ngũ: cơ bản các nhà trường có đủ giáo viên và nhân viên theo quy định. Có giáo viên dạy môn chuyên (Giáo dục thể chất, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngoại ngữ); 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

Toàn xã có 05 trường tiểu học, 02 trường TH&THCS. Số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 05 trường, đạt tỷ lệ 100%, tuy nhiên Trường Tiểu học Bình Long II công nhận trường chuẩn năm 2019 đến nay chưa công nhận lại nhà trường đang xây dựng kế hoạch để đề nghị công nhận lại)

Về cơ sở vật chất: Các nhà trường có đủ phòng học, đạt tỷ lệ 1 phòng/lớp. Mỗi lớp có đủ bàn, ghế, bảng lớp và các thiết bị dạy học theo quy định. Có sân chơi, khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch, công trình vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh.

3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Huy động học sinh 11 tuổi hoàn thành CTTH vào học lớp 6: 346/348, đạt tỷ lệ 99,4 %.

Số lượng thiếu niên, thanh niên từ 15 tuổi đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS: 1028/1087, đạt tỷ lệ 94,6%.

Số thiếu niên, thanh niên khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục là 63/69, đạt tỷ lệ 91,3%.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng theo quy định; 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

Tổng số trường cấp THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học trong xã là 05 trường. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 03 trường, chiếm 60%. (Trường TH&THCS Làng Mười; TH&THCS Xuất Tác chưa đạt chuẩn). Mỗi lớp có 01 phòng học, có đủ bàn, ghế, phù hợp với học sinh, có sân chơi xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch, công trình vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh.

4. Xoá mù chữ

Đảm bảo duy trì vững chắc tiêu chuẩn xoá mù chữ đạt chuẩn mức độ 2.

- Tổ chức điều tra chính xác số người mù chữ trong độ tuổi tại các xóm. Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp xoá mù chữ (nếu có), sau xoá mù chữ để chống tái mù chữ tại trung tâm học tập cộng đồng.

- Số người độ tuổi 15-25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ, mức độ 2; 3021/3026 đạt tỷ lệ 99,8%.

- Số người độ tuổi 15-35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ, mức độ 2; 6199/6223 đạt tỷ lệ 99.6%.

- Số người độ tuổi 15-60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ, mức độ 2; 12237/12591 đạt tỷ lệ 97,2%.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2024, công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ được triển khai đồng bộ, tích cực và đạt nhiều thành tựu góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, tạo tiền đề hình thành, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập trung học cơ sở mức độ 3.

Dân số trong độ tuổi phổ cập được huy động đến trường tối đa, hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt tỉ lệ cao. Mạng lưới trường lớp được quy hoạch đáp ứng nhu cầu đi học của trẻ và yêu cầu phổ cập giáo dục. Cơ sở vật chất các nhà trường từng bước được xây dựng theo các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Đội ngũ giáo viên tương đối đủ về số lượng, cơ cấu bộ môn, đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Công tác xã hội hoá giáo dục được các nhà trường thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn.

2. Hạn chế

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các nhà trường tuy đã được tăng cường, bổ sung nhưng so với yêu cầu mới đạt mức tối thiểu, nhiều hạng mục cơ sở vật chất hiện đang sử dụng đã cũ hỏng, xuống cấp chưa được đầu tư kinh phí để sửa chữa.

Chất lượng dạy học đã được nâng lên nhưng so với mặt bằng chung của tỉnh còn thấp cũng ảnh hưởng đến chất lượng của phổ cập.

Hiện nay, toàn xã còn 02 trường chưa đạt chuẩn quốc gia.

IV. KẾ HOẠCH PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XOÁ MÙ CHỮ NĂM 2025

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, duy trì vững chắc xoá mù chữ mức độ 2. Tăng cường, bổ sung các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo chất lượng, hiệu quả góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt chương trình đổi mới sách giáo khoa phổ thông đối với các lớp ở bậc Tiểu học và THCS.

2. Mục tiêu cụ thể: Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xoá mù chữ

2.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Duy trì tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt trên 95%; riêng trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Duy trì tỉ lệ trẻ được học 2 buổi/ngày theo chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.

- Duy trì tỷ lệ trẻ khuyết tật độ tuổi 5 tuổi được đến trường đạt 100%.

- Duy trì tỉ lệ trẻ 5 tuổi được ăn bán trú đạt 100%.

- Duy trì tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.

- Duy trì tỷ lệ 100% giáo viên chuẩn trình độ đào tạo, 100% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Huy động các nguồn lực xây dựng, nâng chất lượng phòng học theo quy định cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Đảm bảo 100% trường học xanh, sạch, đẹp, có đủ nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước, có nhà bếp, có đủ công trình vệ sinh đạt yêu cầu; đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Giữ vững và nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- Các nhà trường thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất các khối lớp.

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- Duy trì tỷ lệ trẻ từ 6 đến 10 tuổi đi học tiểu học đạt 100%.

- Nâng cao tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98% trở lên, số còn lại học tiểu học.

- Duy trì tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 100%.

- Duy trì tỷ lệ trẻ khuyết tật từ 6 đến 10 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt 99%.

- Tham mưu bổ sung đủ biên chế đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; rà soát trình độ đào tạo giáo viên theo quy định, đối với số GV chưa đạt chuẩn tiếp tục tham gia bồi dưỡng, nâng chuẩn theo lộ trình.

- Tăng cường các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường trong kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn.

2.3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Duy trì tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành CTTH vào lớp 6 đạt 100%.

- Duy trì, nâng cao tỷ lệ thanh niên, thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS đạt 92% trở lên.

- Duy trì và nâng cao tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT đạt trên 85%.

- Duy trì tỷ lệ trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt 96% trở lên.

- Tăng cường các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường trong kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn.

2.4. Xoá mù chữ

- Tổ chức điều tra chính xác số người mù chữ trong độ tuổi tại các xóm, xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp xoá mù chữ, sau xoá mù chữ (nếu có) để chống tái mù chữ tại trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện chương trình phù hợp.

- Đảm bảo duy trì vững chắc tiêu chuẩn xoá mù chữ đạt chuẩn mức độ 2; 100% số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2.

- Duy trì được 100% số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Căn cứ điều kiện của từng đơn vị, các nhà trường cần đưa công tác phổ cập giáo dục vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục hàng năm.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp lại trường, lớp học gắn với bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

Rà soát lại số lớp, số giáo viên, tham mưu với địa phương, ngành về nhu cầu giáo viên của từng đơn vị, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

Tăng cường dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu phổ cập và thực hiện đổi mới giáo dục.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tổ chức tốt các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường nhằm phát triển năng lực và kỹ năng cho học sinh; động viên, khuyến khích tạo niềm tin và động cơ học tập cho học sinh, nhất là đối với học sinh có học lực yếu.

Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh.

Thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp, hiệu quả theo chuẩn của chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% trẻ em 5 tuổi người dân tộc thiểu số được chuẩn bị tốt tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Thực hiện tốt Đề án tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin quản lý phổ cập giáo dục, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ và nhân viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ

quản lý giáo dục, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thường xuyên cập nhật dữ liệu, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Một số giải pháp

4.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Thành lập và xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của các trường học trên địa bàn; có giải pháp cụ thể, tích cực đối với các trường đạt duy trì tỷ lệ học sinh, tuyến sinh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực; nâng cao trách nhiệm quản lý của các nhà trường và cán bộ làm công tác phổ, đưa chỉ tiêu cập nhật số liệu chính xác phổ cập giáo dục vào vào bình xét thi đua trong năm học.

- Chú trọng việc xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ bằng nhiều giải pháp tích cực, phù hợp, hiệu quả, nhằm tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập trên địa bàn, giao trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở các cấp nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học nhập và in phiếu điều tra.

4.2. Duy trì tỉ lệ trẻ em 5 tuổi đến lớp, tăng cường huy động trẻ 3 – 4 tuổi đến lớp.

- Thường xuyên tổ chức rà soát tất cả học sinh, trẻ em trong độ tuổi phổ cập nhất tại các nhà trường, nhằm nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, học sinh đến lớp đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế tại mỗi địa phương, từng bước củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông.

4.3. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Thực hiện giải pháp về hợp đồng giáo viên, nhân viên các cấp học, nhất là giáo viên Mầm non, Tiểu học, để có đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu phổ cập và thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tham mưu với địa phương tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các

trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Ưu tiên đầu tư phòng chức năng, thư viện, phòng đồ dùng, thiết bị dạy học đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học có chất lượng; huy động các nguồn lực mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mầm non 5 tuổi; Sách giáo khoa, đồ dùng học tập đối với học sinh lớp theo chương trình GDPT 2018.

4.4. Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục

Chủ động lồng ghép các chương trình, đề án, dự án và huy động nguồn lực của xã hội để thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và Xoá mù chữ.

Tăng cường huy động sự đóng góp của các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng với việc hỗ trợ của ngân sách Nhà nước để xây dựng trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, chính sách về xã hội hoá giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất, các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng có sở giáo dục đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ của người dân.

Phát huy vai trò Hội khuyến học, dòng họ và gia đình hiếu học, tích cực động viên, định hướng và tạo điều kiện tốt nhất để mọi người được học.

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội; tạo sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội cũng như gia đình học sinh chung tay giáo dục học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Dân Tiến

Xây dựng kế hoạch cụ thể của năm 2025, ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo các ban, ngành của xã; các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn.

Huy động và bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch.

Tổ chức chỉ đạo, triển khai kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025. Tổ chức kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị công nhận đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn duy trì tốt các lớp xóa mù chữ.

2. Các trường mầm non, tiểu học, THCS, TH&THCS

2.1. Trường Tiểu học Dân Tiến II

- Là đơn vị thường trực chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục và xoá mù chữ có hiệu quả.

- Tham mưu với UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ. Là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu đối với cấp tiểu học trên địa bàn xã.

2.2. Các trường mầm non, tiểu học, trường TH&THCS, trường THCS trên địa bàn xã:

- Trường Mầm non Phương Giao là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu đối với cấp mầm non trên địa bàn xã.

- Trường THCS Dân Tiến là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu đối với cấp THCS trên địa bàn xã.

Các nhà trường có trách nhiệm huy động và duy trì sĩ số học sinh các cấp bằng nhiều biện pháp: tuyên truyền, vận động số học sinh bỏ học hoặc đi học không đều ra lớp đầy đủ.

Nâng cao chất lượng dạy học, tham gia tốt các kỳ thi, cuộc thi các cấp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học đã đạt được. Xác định rõ vai trò của các nhà trường đối với công tác phổ cập giáo dục.

Tích cực tham mưu cho Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã; chịu trách nhiệm về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong đơn vị.

Phân công trách nhiệm cho cán bộ, giáo viên điều tra, cập nhật số liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hồ sơ phổ cập giáo dục phải được bảo quản đúng nguyên tắc; hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về số liệu trong hồ sơ phổ cập giáo dục.

Các trường tiểu học, TH&THCS được phân công phụ trách các lớp xóa mù chữ (nếu có) thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy, làm tốt công tác duy trì sĩ số, đảm bảo hoàn thành kế hoạch dạy học trong năm 2025.

Các trường THCS, TH&THCS thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động và tư vấn phân luồng học sinh đã tốt nghiệp THCS vào các trường THPT, BTTHPT, trường nghề để nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

Thường xuyên rà soát hồ sơ theo dõi PCGD, XMC của địa phương, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thống nhất về thông tin giữa các loại hồ sơ: Phiếu điều tra, sổ theo dõi PCGD, sổ đăng bộ và các hồ sơ PCGD khác. Bổ sung sổ theo dõi người khuyết tật trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 của BCĐ PCGD xã Dân Tiến. Đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo, Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND xã;
- Các thành viên BCĐ PCGD, XMC;
- Các trường học trên địa bàn;
- Lưu: VT, LĐVP.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Hoàng Văn Thảo